

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 180/2025/DS-ST

Ngày: 25/7/2025

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Út

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lữ Hà Minh

Ông Đỗ Xuân Nam

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Võ Mai Như Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Võ Nam Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án thụ lý số: 205/2025/TLST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2025 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 183/2025/QĐXXST-DS ngày 06/6/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 130/2025/QĐST-DS ngày 30/6/2025 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam)

Địa chỉ: 91 P, phường B, Quận 1 (nay là phường S), Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Phước Quỳnh G, là đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 04/4/2024) (*Có đơn xin xét xử vắng mặt*).

2. **Bị đơn:** Ông Nguyễn Anh Ti T (*Vắng mặt*)

Địa chỉ: 270/109/9 P, Phường 1, quận P (nay là phường C), Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 27/02/2025 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) trình bày:

Ngày 06/4/2022, Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) (sau đây gọi tắt là Công ty Tài chính M) ký Hợp đồng tín dụng số 3034783 (sau đây gọi tắt là Hợp đồng tín dụng) về việc cấp tín dụng cho ông Nguyễn Anh Ti T với khoản vay

31.980.000 đồng. Sau khi ký kết, Công ty Tài chính M đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho ông Nguyễn Anh Ti T. Theo Hợp đồng tín dụng, ông Nguyễn Anh Ti T có nghĩa vụ thanh toán hàng tháng trong kỳ hạn 36 tháng kể từ ngày 10/5/2022 đến ngày 10/4/2025 cho Công ty Tài chính M theo mức lãi suất là 45%/năm. Ngày trả góp của ông Nguyễn Anh Ti T là vào ngày 10 tây hàng tháng.

Kể từ ngày được giải ngân đến nay ông Nguyễn Anh Ti T chỉ mới thanh toán trả góp cho Công ty Tài chính M được 05 kỳ với số tiền là 9.843.216 đồng. Trong đó:

- Số tiền gốc: 2.659.728 đồng.
- Tiền lãi: 7.123.429 đồng.
- Phí thu hộ: 60.000 đồng.
- Lãi chậm trả đã thanh toán: 59 đồng.

Từ ngày 29/9/2022 đến nay ông Nguyễn Anh Ti T không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thanh toán trả góp theo hợp đồng tín dụng đã ký kết với Công ty Tài chính M irae Asset.

Công ty Tài chính M đã tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị ông Nguyễn Anh Ti T thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình theo hợp đồng. Đồng thời, Công ty Tài chính M cũng đã gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán, để thông báo trực tiếp cho ông Nguyễn Anh Ti T biết về việc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tuy nhiên, ông Nguyễn Anh Ti T vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho phía Công ty Tài chính M irae Asset.

Căn cứ quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 về nghĩa vụ trả nợ của bên vay, khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 về Lãi suất, phí trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng, khoản 4 Điều 13, khoản 5 Điều 14 Thông tư 39/2016/TT-NHNN về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng thì ông Nguyễn Anh Ti T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, cụ thể là không thanh toán đúng hạn số tiền theo quy định của Hợp đồng tín dụng ký kết với Công ty Tài chính M irae Asset.

Tính đến ngày 25/7/2025, ông Nguyễn Anh Ti T đã trễ hạn không thanh toán các khoản tiền như sau:

- Số dư nợ gốc còn lại chưa thanh toán: 29.320.272 đồng.
- Số tiền lãi quá hạn chưa thanh toán (lãi phát sinh trong hạn): 20.312.903 đồng.
- Số tiền lãi trên dư nợ gốc bị quá hạn (lãi quá hạn): 24.819.382 đồng.
- Số tiền lãi chậm trả: 3.696.003 đồng.

Tổng số tiền ông Nguyễn Anh Ti T phải tất toán (bao gồm dư nợ gốc, lãi) là 78.148.560 đồng.

Nay Công ty Tài chính M đề nghị Tòa án xem xét giải quyết buộc ông Nguyễn Anh Ti T thanh toán toàn bộ khoản vay cho Công ty Tài chính M với tổng số tiền (bao

gồm dư nợ gốc còn lại của khoản vay, lãi), tạm tính đến ngày 25/7/2025 là 78.148.560 đồng. Đồng thời thanh toán lãi phát sinh từ ngày 26/7/2025 cho đến khi hoàn tất việc thanh toán xong khoản vay nói trên.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập bị đơn ông Nguyễn Anh Ti T nhiều lần nhưng bị đơn đều vắng mặt. Do đó Tòa án đã tiến hành thủ tục tổng đạt giấy triệu tập đối với bị đơn theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

+ Về việc tuân theo pháp luật của theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

+ Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu giải quyết tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn ông Nguyễn Anh Ti T có nơi cư trú tại Phường 1, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường Cầu Kiệu, Thành phố Hồ Chí Minh). Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn ông Nguyễn Anh Ti T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin giải quyết vắng mặt. Theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Căn cứ Đề nghị vay vốn kiêm Hợp đồng tín dụng số 3034783 ngày 06/4/2022 của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam), Công ty Tài chính M đã cấp tín dụng cho ông Nguyễn Anh Ti T số tiền 31.980.000 đồng.

Trong quá trình sử dụng vay, ông Ti T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng số 3034783 ngày 06/4/2022. Vì ông Ti T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) khởi kiện yêu cầu ông Ti T trả số tiền tính đến ngày 25/7/2025 là 78.148.560 đồng; Trong đó: Nợ gốc là 29.320.272

đồng, lãi trong hạn là 20.312.903 đồng, lãi quá hạn là 24.819.382 đồng, lãi chậm trả là 3.696.003 đồng, là phù hợp với quy định tại Điều 91, 95 và 98 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, do đó yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ chấp nhận.

Ngoài ra, ông Ti T còn phải trả tiền lãi quá hạn phát sinh kể từ ngày 26/7/2025 cho đến khi trả hết nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 3034783 ngày 06/4/2022.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) được chấp nhận toàn bộ, nên căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 và Luật Phí và Lệ phí năm 2015, thì ông Nguyễn Anh Ti T phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam):

Buộc ông Nguyễn Anh Ti T phải thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) số tiền 78.148.560 (*Bảy mươi tám triệu một trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi*) đồng; Trong đó: Nợ gốc là 29.320.272 đồng, lãi trong hạn là 20.312.903 đồng, lãi quá hạn là 24.819.382 đồng, lãi chậm trả là 3.696.003 đồng theo Hợp đồng tín dụng số 3034783 ngày 06/4/2022 giữa Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) và ông Nguyễn Anh Ti T.

2. Về án phí:

- Ông Nguyễn Anh Ti T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 3.907.428 (*Ba triệu chín trăm lẻ bảy nghìn bốn trăm hai mươi tám*) đồng.

- Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) đã nộp là 1.523.000 (*Một triệu năm trăm hai mươi ba nghìn*) đồng theo biên lai

thu tiền số 0055389 ngày 13 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 5 - Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về nghĩa vụ thi hành án:

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Anh Ti T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) thì lãi suất mà ông Nguyễn Anh Ti T phải tiếp tục thanh toán cho Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam) theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Công ty Tài chính TNHH MTV M (Việt Nam).

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Khu vực 5;
- Phòng THADS Khu vực 5;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Út